

HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG
4 (KHÓA XI) VỀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG THÔNG TIN
Hà Nội, 15/1/2013

Phát triển hạ tầng viễn thông phục
vụ phát triển KTXH đến năm 2020

Cục Viễn thông

Nội dung chính

- Nội dung chương trình hành động của Bộ TTTT về viễn thông
 - QĐ1293/QĐ-BTTTT ngày 19/7/2012
- Mục tiêu, giải pháp, trách nhiệm triển khai
- Kết luận và Kiến nghị

Phần A

Nội dung Chương trình hành động
của Bộ TTTT về Viễn thông

7 nhiệm vụ chủ yếu

- Mạng truy nhập băng rộng
 - Điểm cung cấp dịch vụ VT công cộng ở vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn
 - Truyền dẫn đường dài trong nước, quốc tế
 - Số hóa truyền dẫn truyền hình mặt đất
 - Hạ tầng kỹ thuật dùng chung
 - Mạng viễn thông dùng riêng
 - Hệ thống thông tin chuyên dùng
- (Thuộc Qui hoạch Phát triển Viễn thông Quốc gia đến năm 2020 - QĐ 32/QĐ-TTg 27/7/2012)

Slide 4

A2

hello

Admin, 1/5/2013

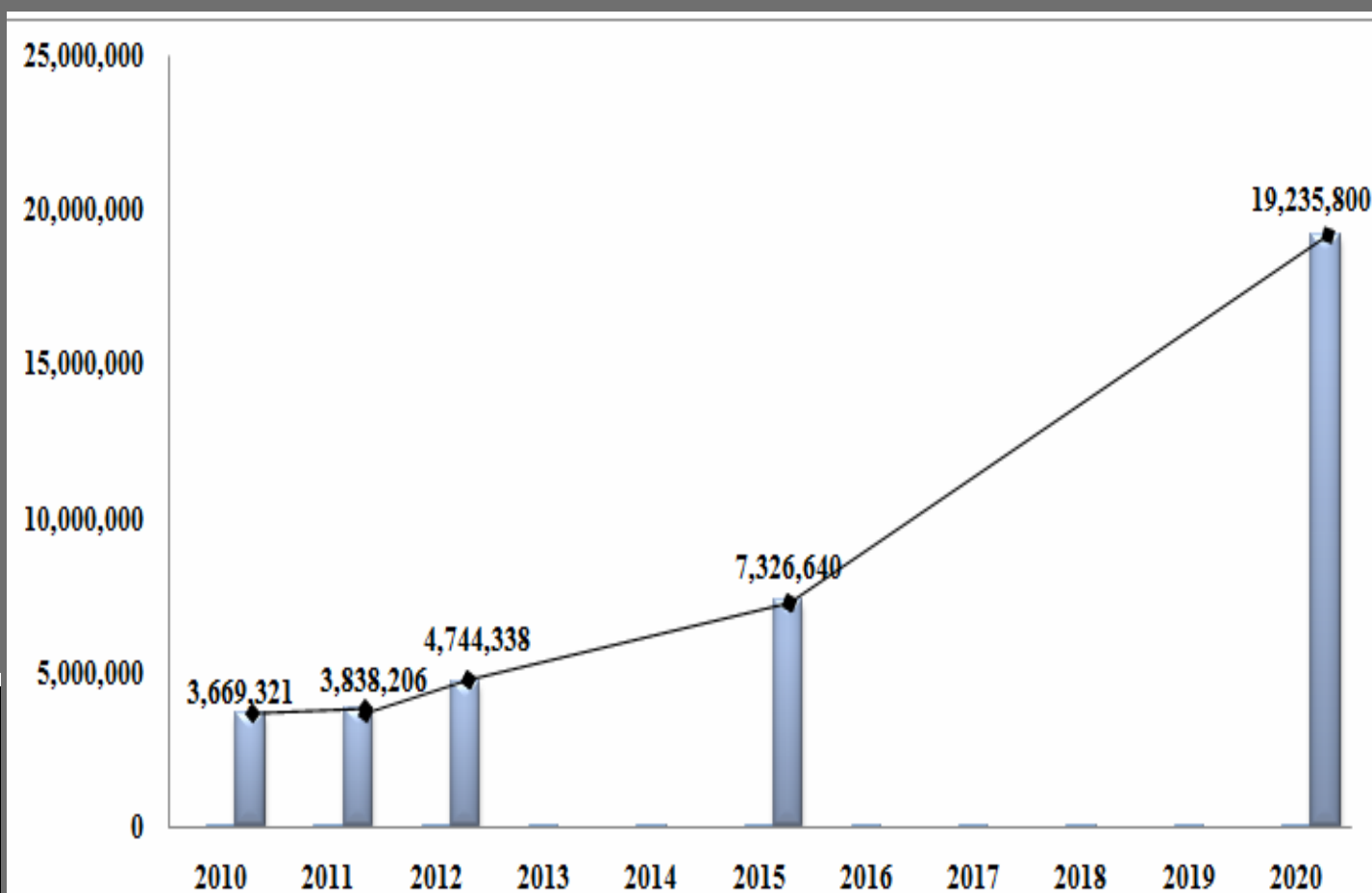
Phần B
Mục tiêu, giải pháp
và trách nhiệm triển khai

1. Mạng truy nhập băng rộng (1)

- Mục tiêu 2015
 - Băng rộng cố định : 6 - 8 tb/100 dân
 - Băng rộng di động : 20 - 25 tb/100 dân
 - Hộ gia đình có truy cập Internet: 15 – 20%
 - 90% xã có điểm CCDVVT công cộng kết nối băng rộng
- Mục tiêu 2020
 - Băng rộng cố định : 15 - 20 tb/100 dân
 - Băng rộng di động : 35 - 40 tb/100 dân
 - Hộ gia đình có truy cập Internet: 35 – 40%
 - 100% xã có điểm CCDVVT công cộng kết nối băng rộng

1. Mạng truy nhập băng rộng (2)

- Băng rộng cố định

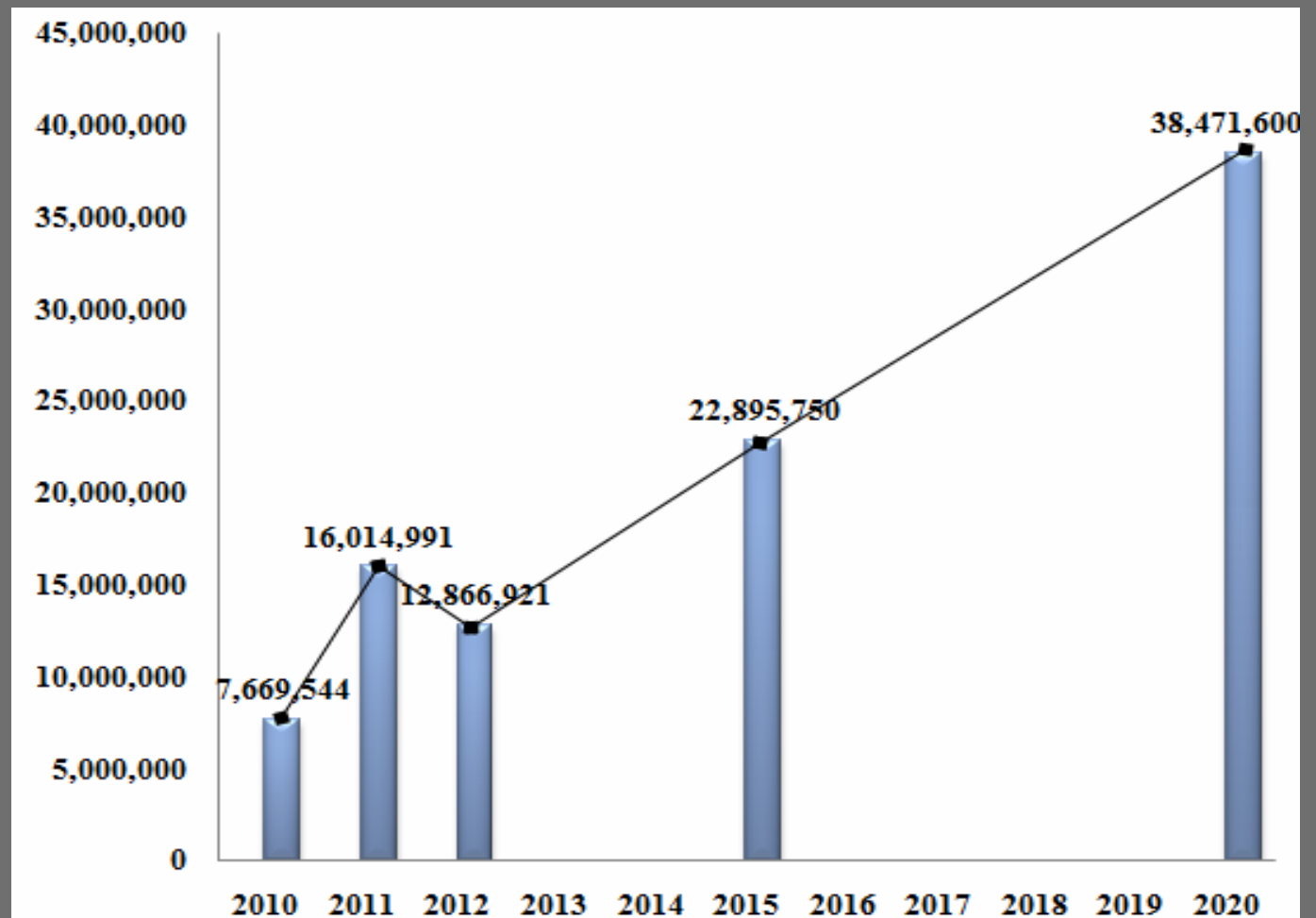


Năm	Số thuê bao
2012	4,744,338
2015	7,326,640
2020	19,235,800

1. Mạng truy nhập băng rộng (3)

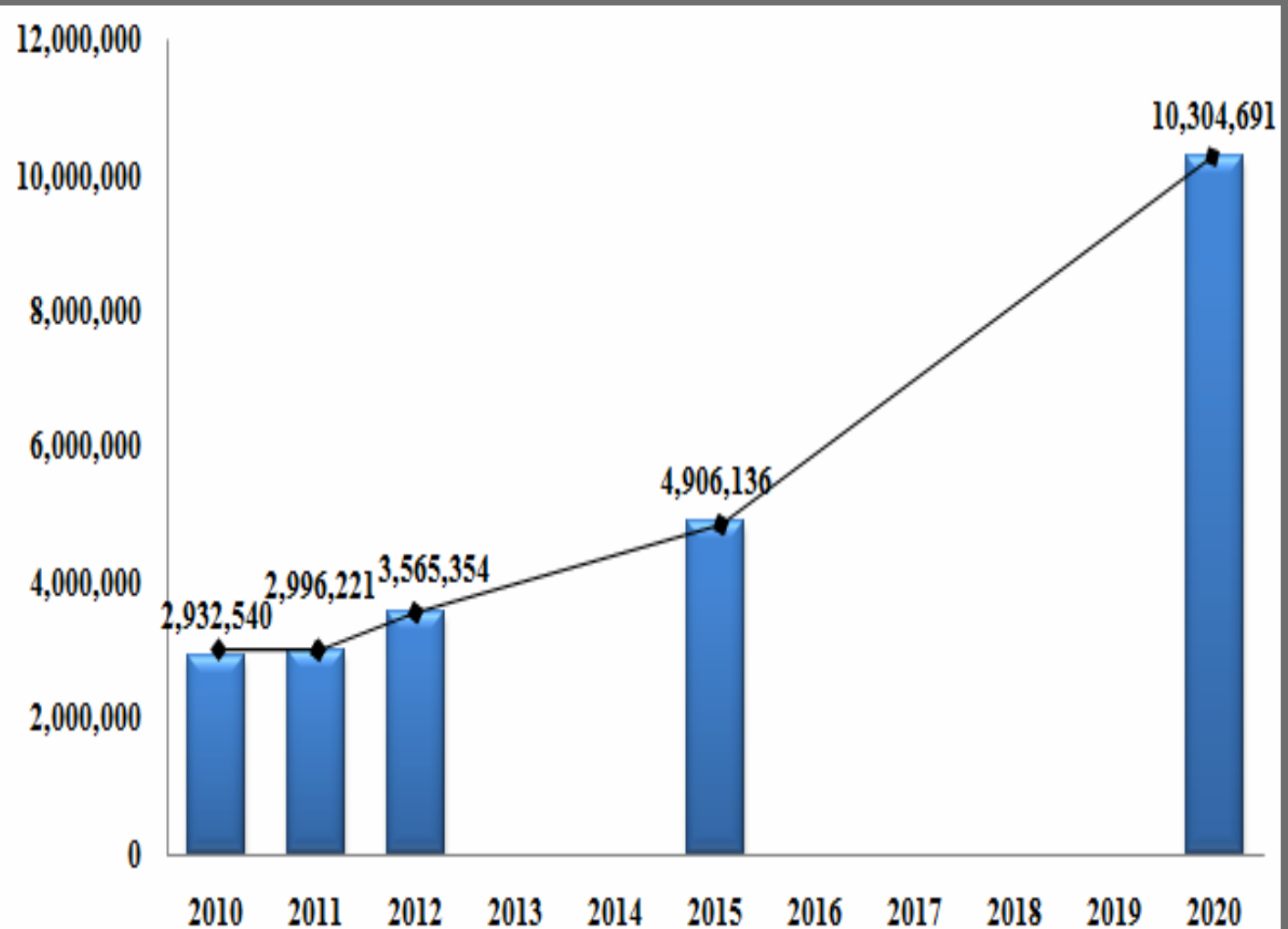
- Băng rộng di động

Năm	Số thuê bao
2012	12,866,921
2015	22,895,750
2020	38,471,600



1. Mạng truy nhập băng rộng (4)

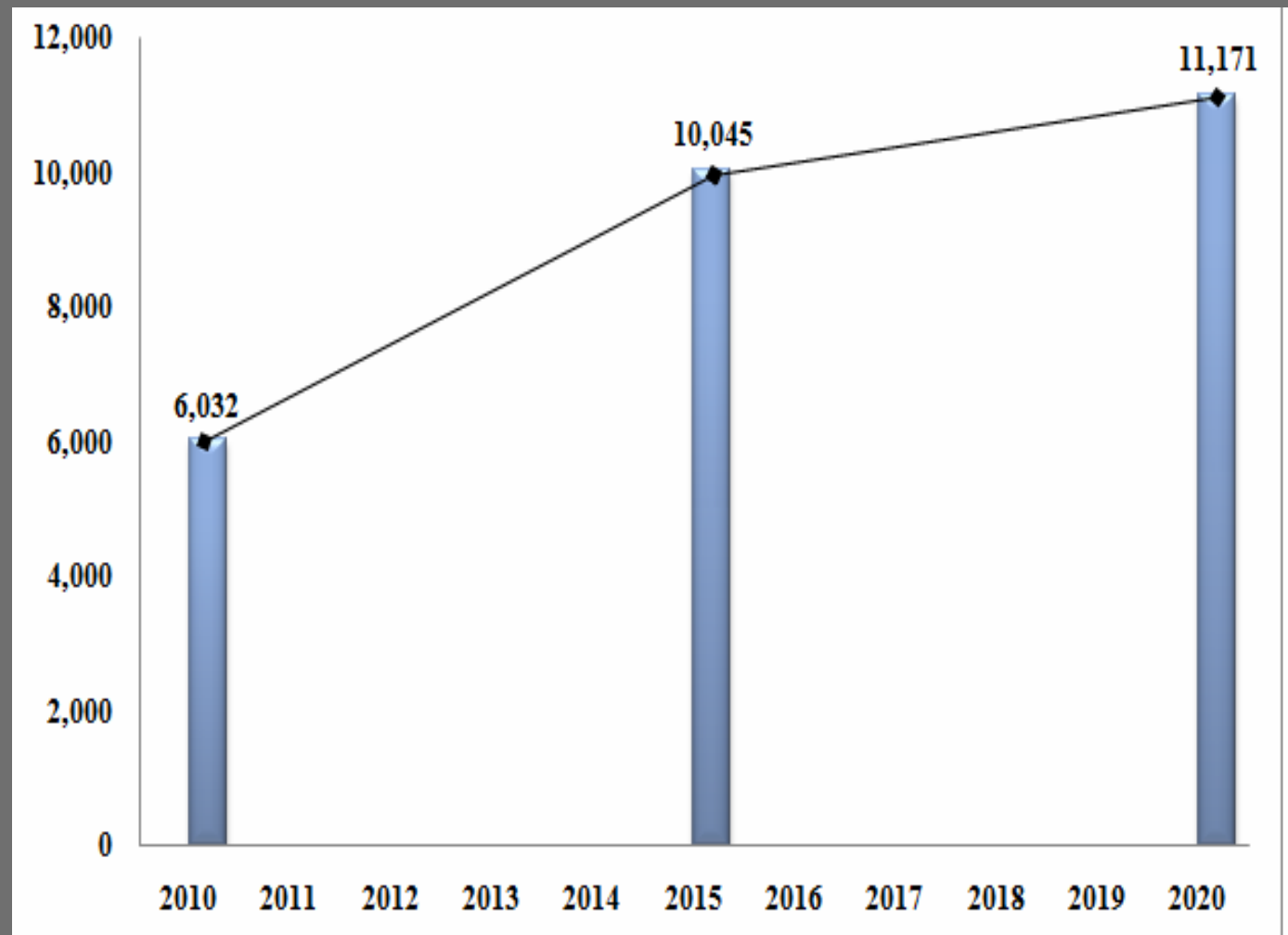
- Internet đến hộ gia đình



Năm	Số thuê bao
2012	3,565,354
2015	4,906,136
2020	10,304,691

1. Mạng truy nhập băng rộng (5)

- Xã có điểm ccdv VT công cộng kết nối băng rộng



Năm	Số thuê bao
2010	6,032
2015	10,045
2020	11,171

1. Mạng truy nhập băng rộng (6)

- Giải pháp: 5
 - Thúc đẩy mạng truy cập băng rộng hữu tuyến
 - Giá cước, dịch vụ đối với mạng điện thoại cố định
 - Cấp tốc độ cao (FTTH)
 - Đa dịch vụ trên một đường truyền (cable TV,...)
 - Mở rộng vùng phủ & và nâng cao hiệu quả mạng 3G
 - Cam kết triển khai các giấy phép 3G
 - Thúc đẩy phát triển dịch vụ và nội dung

1. Mạng truy nhập băng rộng (7)

- Giải pháp (tiếp theo)
 - Triển khai dịch vụ băng rộng tốc độ cao (4G)
 - Đề án số hóa truyền hình đến 2020
 - Quy hoạch băng tần (1800 MHz; 2,5GHz, ...)
 - Quỹ Viễn thông công ích
 - 10,000 tỉ từ 2013 - 2020
 - Ưu tiên phát triển hạ tầng (truy cập băng rộng)
 - Tập trung cho kết nối băng rộng đến điểm truy nhập VT công cộng (BĐVHX, Thư viện, trường học, ...)

1. Mạng truy nhập băng rộng (8)

- Giải pháp (tiếp theo)
 - Kết hợp các nguồn vốn khác
 - Quỹ BMG
 - 33,6 triệu USD (672 tỉ VNĐ), 2012 – 2016
 - Thư viện và Điểm BĐVHX ở 40 tỉnh , 1900 điểm
 - Trang thiết bị, đào tạo, tuyên truyền, nội dung
 - Đường truyền do UBND tỉnh/VNpost trả
 - Đã triển khai được 634 điểm tại 12 tỉnh
 - Nguồn vốn địa phương
 - Một số tỉnh đã có kế hoạch kết nối đến hộ gia đình (Đà Nẵng, ...)

1. Mạng truy nhập băng rộng (9)

- Trách nhiệm

- Bộ TTTT

- Các chính sách và qui định để thúc đẩy mạng hữu tuyến, dịch vụ nội dung trên mạng 3G, triển khai băng rộng mới
 - Tổ chức (lại) và quản lý Quỹ VTCI và Chương trình VTCI
 - Giám sát, thanh kiểm tra (cạnh tranh)

1. Mạng truy nhập băng rộng (10)

- Trách nhiệm (tiếp theo)
 - Doanh nghiệp VT, CSP, Đài Truyền hình
 - Chủ động triển khai, theo qui định và qui hoạch, cam kết và trên tinh thần hợp tác
 - UBND tỉnh TP (Sở TTTT)
 - Đề xuất và phối hợp với Bộ TTTT trong việc triển khai Quỹ VTCTI; Giám sát, thanh kiểm tra DN
 - Chủ trì, phối hợp với DNVT xây dựng kế hoạch, bố trí thêm ngân sách để đưa băng rộng về hộ gia đình, điểm ccdv VT công cộng

2. Điểm ccđv VT công cộng ở vùng sâu, xa, đặc biệt khó khăn (1)

- “trên cơ sở tân dụng các điểm BĐVHX”
- Hiện trạng
 - Tổng số điểm BĐVHX: 8123 (6/2012)
 - 45% xã miền núi, 6% biên giới
 - Số điểm BĐVHX đang hoạt động: 7409
 - Số điểm có Internet: 2148

(Vụ BC sẽ có bài trình bày riêng)

2. Điểm ccdv VT công cộng ở vùng sâu, xa, đặc biệt khó khăn (2)

- Giải pháp và trách nhiệm
 - Sử dụng Quỹ VTCI
 - kết hợp Quỹ BMG và nguồn ngân sách địa phương
 - Bộ TTTT chỉ đạo VNPost lập kế hoạch, chủ trì triển khai
 - UBND tỉnh miền núi và biên giới bố trí thêm ngân sách, chỉ đạo địa phương tạo điều kiện (mặt bằng, ...)
 - Các DNVT triển khai đường truyền và hỗ trợ

3. Truyền dẫn đường dài trong nước và quốc tế (1)

- Mục tiêu:
 - Sử dụng hiệu quả các tuyến hiện có (VNPT, Viettel)
 - Nâng cấp, xây dựng mới các cáp quang trong nước
 - VNPT, Viettel, FPT Telecom, ++
 - Hợp tác đầu tư xây dựng cáp quang biển quốc tế
 - TVH, SEMEWE 3 (VNPT)
 - AAG (VNPT, Viettel, FPT, SPT)
 - APG (VNPT, Viettel, FPT, CMCTI)
 - IA: Viettel
 - Phóng vệ tinh viễn thông: VINASAT-1, VINASAT-2, ...

3. Truyền dẫn đường dài trong nước và quốc tế (2)

- Trách nhiệm

- Bộ TTTT

- Hỗ trợ về mặt pháp lý và tần số (vệ tinh)

- UBND Tỉnh/TP

- hỗ trợ doanh nghiệp khi yêu cầu (pháp lý, mặt bằng, ..)
 - Chú ý phối hợp DN khi xây dựng qui hoạch cho cơ sở hạ tầng viễn thông thụ động

- DNVT có hạ tầng mạng: Đầu tư và triển khai

4. Số hóa truyền dẫn phát sóng truyền hình mặt đất (1)

■ Mục tiêu

- 2015: Kết thúc phát sóng TH tương tự mặt đất ở 5 TP lớn (HN(cũ); TPHCM, HP, ĐN, Cần Thơ)
- 2020: Kết thúc phát sóng TH tương tự mặt đất trên phạm vi toàn quốc, chuyển hoàn toàn sang truyền hình số.

(QĐ 2451/QĐ-TTg, 27/12/2011)

4. Số hóa truyền dẫn phát sóng truyền hình mặt đất (2)

■ Giải pháp

- **Nhiều giải pháp** (Thông tin tuyên truyền, Thị trường và dịch vụ, Tổ chức bộ máy, đào tạo nguồn nhân lực, Công nghệ và tiêu chuẩn)

■ Tài chính

- Ngân sách TƯ, địa phương, vốn DN, ODA
- Một phần Quỹ Viễn thông công ích
- Một phần đấu giá tần số

(Cục Tần số sẽ có bài trình bày riêng)

5. Hạ tầng kỹ thuật dùng chung (1)

- Bao gồm

- Hạ tầng kỹ thuật liên ngành (giao thông, điện lực, cấp thoát nước, viễn thông, ...)
- Hạ tầng viễn thông thụ động của các doanh nghiệp viễn thông.

- Mục đích

- Thiết lập mạng hiệu quả, thuận lợi, nhanh chóng
- Đảm bảo mỹ quan đô thị và an toàn giao thông

5. Hạ tầng kỹ thuật dùng chung (2)

- Hạ tầng kỹ thuật liên ngành
 - Nhiệm vụ
 - Bộ TTTT phối hợp Bộ XD, GTVT, CT **hướng dẫn lập qui hoạch, thiết kế, thi công** kết hợp HTKT Viễn thông với HTKT khác
 - NĐ số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 về quản lý và sử dụng chung công trình HTKT
 - UBND Tỉnh/TP **tổ chức** việc sử dụng chung
 - HN, TPHCM, Bình Phước, TT-Huế ... đã ban hành quy định và tổ chức thực hiện (2006 – 2011)

5. Hạ tầng kỹ thuật dùng chung (3)

- Hạ tầng kỹ thuật liên ngành (tiếp theo)
 - Nhiệm vụ thời gian tới
 - Nhiều văn bản hướng dẫn ND 72 cần ban hành, **chủ yếu thuộc nhiệm vụ Bộ XD, TC** (tiêu chuẩn qui chuẩn kỹ thuật, giá thuê, ...)
 - Bộ TTTT: chủ động đôn đốc và phối hợp
 - UBND Tỉnh/TP (Sở TTTT): rà soát lại, **ban hành và tổ chức thực hiện** việc xây dựng và sử dụng chung HTKT liên ngành trên địa bàn theo ND72

5. Hạ tầng kỹ thuật dùng chung (4)

- Hạ tầng viễn thông thụ động
 - Nhiệm vụ:
 - Bộ TTTT **hướng dẫn** UBND tỉnh, TP **xây dựng quy hoạch** HTKT viễn thông thụ động tại địa phương;
 - TT dự kiến ban hành Q1/2013
 - Bộ TTTT **ban hành quy định sử dụng chung** HTKT viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp.
 - UBND Tỉnh/TP **phê duyệt quy hoạch, công bố, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra** việc thực hiện quy hoạch HTKT viễn thông thụ động tại địa phương;

5. Hạ tầng kỹ thuật dùng chung (5)

- Hạ tầng viễn thông thụ động (tiếp theo)
 - Triển khai tiếp theo
 - Bộ TTTT khẩn trương hoàn thành các VBQPPL (hướng dẫn xây dựng quy hoạch; quy định sử dụng chung)
 - UBND Tỉnh/TP (Sở TTTT) chuẩn bị để phê duyệt, tổ chức, giám sát
 - Các DN hạ tầng chủ động đề xuất, hợp tác và nghiêm túc triển khai thực hiện

6. Mạng viễn thông dùng riêng (1)

- Mục tiêu
 - Phát triển mạng VT dùng riêng trên cơ sở **tận dụng tối đa** mạng VT công cộng;
 - **phân định rõ kinh doanh với công ích** và **đảm bảo ATANTT** cho mạng dùng riêng phục vụ CQ Đảng, NN, QP, AN

6. Mạng viễn thông dùng riêng (2)

- Hiện trạng
 - Mạng dùng riêng của BCA, BQP
 - Tài chính, ngân hàng, hàng không, ...
 - Mạng dùng riêng phục vụ các cơ quan Đảng, NN
 - Cục BDDTWW, thuộc VNPT
 - Làm cả nhiệm vụ công ích và kinh doanh
 - cần tổ chức lại

6. Mạng viễn thông dùng riêng (3)

- Hướng tổ chức lại mạng dùng riêng phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước
 - Tập trung bảo đảm sự chỉ đạo điều hành của Trung ương đến các đầu mối quan trọng
 - Đảm bảo an toàn bảo mật ở mức cao nhất
 - Hoàn toàn công ích; ngân sách nhà nước
 - Việc cung cấp hạ tầng VT phục vụ CPĐT và dịch vụ hành chính công do DNVT trên cơ sở hợp đồng
 - QĐ TTg đã trình CP 12/2012

6. Mạng viễn thông dùng riêng (4)

- Trách nhiệm các cấp (dự kiến)
 - Bộ TTTT **hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo** triển khai thiết lập và vận hành mạng dùng riêng
 - Các Bộ có liên quan (TC, KHĐT, CA, QP) **hướng dẫn**
 - UBND Tỉnh/TP (Sở TTTT): **phối hợp với BĐTƯ tổ chức, kết nối và hoạt động của mạng** tại địa phương
 - Bưu điện TƯ : **phối hợp với Bộ TTTT, các VP Đảng và NN tại TƯ, Sở TTTT để triển khai; vận hành**

7. Hệ thống thông tin chuyên dùng (1)

- Mục tiêu

- Xây dựng hệ thống thông tin chuyên dùng thống nhất **chỉ đạo phòng chống thiên tai**
- Hiện đại hóa **mạng lưới viễn thông biển đảo** để đảm bảo thông tin phục vụ AN, QP, an toàn sinh mạng của con người trên biển

7. Hệ thống thông tin chuyên dùng (2)

- Hiện trạng
 - Mạng lưới viễn thông biển đảo
 - Mạng thông tin duyên hải: Vishipel
 - Mạng DĐ mặt đất: VNPT, Viettel
 - Mạng thông tin vệ tinh:
 - VSAT, sử dụng VINASAT: VNPT
 - Inmarsat (sâu, xa, biên giới, hải đảo): Vishipel
 - Đài thu và xử lý qua Cospas-Sarsat: Vishipel

7. Hệ thống thông tin chuyên dùng (3)

- Hiện trạng

- Thông tin chỉ đạo phòng chống thiên tai

- Bao gồm thông tin dự báo, phục vụ tìm kiếm cứu nạn, quản lý tàu thuyền, **chỉ đạo điều hành của các cơ quan TƯ và địa phương**
- QĐ 137/QĐ-TTg 21/8/2007: Hệ thống thông tin chuyên dùng do VNPT xây dựng, Mạng thông tin chuyên dùng của Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng, Mạng thông tin phục vụ ngư dân trên biển của BỘ NNPTNT

7. Hệ thống thông tin chuyên dùng (4)

■ Định hướng

- Mạng thông tin chuyên dùng phòng chống thiên tai (TT 17/2012/TT-BTTTT ngày 5/11/2012)
 - Bao gồm: VSAT (băng tần C) chuyên dùng, Inmarsat chuyên dùng, HTVTĐ (HF, VHF, UHF) chuyên dùng, xe ô tô thông tin chuyên dùng
 - Sử dụng cho các đoàn công tác của CP; trong thiên tai; và trong giai đoạn khắc phục hậu quả
 - Nhà nước đầu tư, giao Bưu điện Trung ương quản lý, vận hành

7. Hệ thống thông tin chuyên dùng (5)

■ Trách nhiệm triển khai

■ Bộ TTTT:

- QLNN đảm bảo TTLL phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng chống thiên tai,
- Chỉ đạo hoạt động Mạng chuyên dùng; ban hành tiêu chuẩn chất lượng, giá cước

■ Sở TTTT:

- tổ chức triển khai chỉ đạo PCTT phục vụ UBND
- chỉ đạo, phối hợp triển khai Mạng chuyên dùng

■ DNVT:

- hiện đại hóa mạng VT công cộng ven biển; tham gia, phối hợp, hỗ trợ công tác thông tin phòng chống thiên tai

Phần C

Kết luận và kiến nghị

Kết luận và kiến nghị (1)

- Việc triển khai hạ tầng VT phục vụ phát triển KTXH đến 2020 cần sự tham gia của nhiều Bộ ngành có liên quan (TTTT, TC, XD, CA, QP, ...), các CQTW (VPCP, VPTW Đảng, ...), UBND tỉnh/TP (Sở TTTT), DNVT và các đài PTTH
- Nỗ lực của các doanh nghiệp viễn thông và việc tạo ra một môi trường cạnh tranh, phát triển bền vững là chìa khóa của sự thành công

Kết luận và kiến nghị (2)

- Bộ TTTT
 - khẩn trương ban hành VBQPPL cần thiết
 - Chia sẻ hạ tầng VT thụ động, Quỹ VYCI
 - Tăng cường quản lý cạnh tranh, phát triển bền vững
 - tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai Quỹ VT công ích, phát triển Mạng băng rộng, và các việc liên quan đến NSNN (Điểm ccdv VT công cộng tận dụng BĐVHX, Mạng dùng riêng của Đảng và NN, Mạng chuyên dùng phòng chống thiên tai)

Kết luận và kiến nghị (3)

- UBND Tỉnh/TP (Sở TTTT)
 - **Lập qui hoạch và tổ chức** phát triển hạ tầng viễn thông thụ động và chia sẻ hạ tầng dùng chung
 - Phối hợp với Bộ TTTT và DN:
 - đưa bằng rộng về hộ gia đình, điểm cung cấp dịch vụ VT công cộng
 - Xây dựng và khai thác Mạng dùng riêng của CQ Đảng, NN và Mạng chuyên dùng phòng chống thiên tai

Kết luận và kiến nghị (4)

- Doanh nghiệp viễn thông
 - Chủ động lập kế hoạch và đầu tư phát triển mạng và dịch vụ VT công cộng, đặc biệt **mạng băng rộng tốc độ cao**. Mạng truyền dẫn đường dài TN và QT
- Đài PTTH
 - Triển khai Đề án số hóa truyền hình mặt đất, tuyên truyền các chính sách, QH, đề án, ...

Xin trân trọng cảm ơn !